

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 58/2021/QĐST-HNGĐ

Nghi Lộc, ngày 24 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 126/2021/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Cảnh Đ - sinh năm 1991.

Địa chỉ: xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị N - Sinh năm 1992.

Địa chỉ: xóm Q, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Cảnh Đ và chị Phạm Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 26 tháng 7 năm 2016 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đ và chị N không yêu cầu giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu chị N lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì anh Đ có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của chị N.

Anh Đ cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Cảnh Đ thỏa thuận chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005072 ngày 19 tháng 10 năm 2021 do Chi cục thi hành án dân sự huyện N phát hành. Trả lại cho anh Đ số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6; 7; 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Hương Giang